

Số 02-HD/BTGDVHU

HƯỚNG DẪN

Công tác tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế-xã hội năm 2024; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025

Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/BTG&DVTU, ngày 18/02/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về công tác tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế-xã hội năm 2024; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025; Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy hướng dẫn triển khai đến các cấp ủy cơ sở như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân nhận thức sâu sắc về thời cơ, thách thức và trách nhiệm lịch sử to lớn trong bối cảnh thế giới đang có những thay đổi mang tính thời đại, đất nước trước Đại hội XIV của Đảng - Đại hội là dấu mốc bắt đầu kỷ nguyên mới - đây cũng là thời kỳ chuẩn bị quan trọng, nước rút của cách mạng Việt Nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước. Tạo niềm tin, niềm tự hào, lan tỏa tinh thần mới, khí thế mới cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; về những kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; về những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới - góp phần tạo ra thế và lực của đất nước - để tiếp tục vững bước phát triển bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

2. Cổ vũ ý chí quyết tâm, khắc phục khó khăn, tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức, phát huy nội lực, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

3. Công tác tuyên truyền cần bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, nhanh nhạy, kịp thời định hướng những vấn đề mới, đột phá trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức phù hợp, linh hoạt, sáng tạo; lồng ghép với tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị khác của đất nước, của tỉnh, của huyện gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng năm 2025 theo tinh thần tiết kiệm, đổi mới, thiết thực, hiệu quả, hướng đến Nhân dân; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Phân tích bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước năm 2024; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả của Nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

1.1. Năm 2024, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, có vấn đề vượt dự báo, chưa từng có tiền lệ; cạnh tranh chiến lược nước lớn, xung

đột Nga - Ukraine, xung đột khu vực Trung Đông kéo dài, tác động tiêu cực đến giá năng lượng, thực phẩm toàn cầu, ảnh hưởng sâu sắc đến cục diện chính trị, kinh tế thế giới, tạo nên những áp lực và thách thức lớn đối với các quốc gia. Hệ thống thương mại, đầu tư, sản xuất và tiêu dùng suy giảm, tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu thấp hơn mức trung bình dài hạn. Các quốc gia tăng cường đa dạng hóa chuỗi cung ứng để giảm phụ thuộc vào Trung Quốc, thúc đẩy xu hướng dịch chuyển sản xuất sang khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Trong nước, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều tác động bất lợi từ bên ngoài cùng những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài qua nhiều năm, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh, sức chống chịu của nền kinh tế và yêu cầu phát triển bền vững. Thị trường tài chính, tiền tệ tiềm ẩn thách thức, nợ xấu ở mức cao, việc xử lý các ngân hàng yếu kém còn chậm, tăng trưởng tín dụng thấp, khả năng hấp thụ và tiếp cận vốn của doanh nghiệp hạn chế. Dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, nhất là cơn bão số 3 (Yagi) gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, hạ tầng kinh tế - xã hội và sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản cho nhiều địa phương, làm gia tăng thách thức trong việc duy trì ổn định và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, Đảng vẫn luôn khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo sự phát triển kinh tế đất nước thông qua các chủ trương, đường lối, trong đó có nhiều chỉ thị, nghị quyết, kết luận quan trọng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội kịp thời thể chế hóa, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo sát sao, trong đó có các nội dung quan trọng, như: Điều hành đồng bộ chính sách tiền tệ, tài khóa và vĩ mô để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, ổn định các thị trường quan trọng; hoàn thiện thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển hạ tầng chiến lược, đặc biệt là giao thông, đô thị và chuyển đổi số, kinh tế xanh; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất chip bán dẫn; gắn kết phát triển kinh tế với cải thiện đời sống, xã hội và phát triển thị trường lao động linh hoạt; ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thúc đẩy liên kết vùng, quy hoạch và phát huy vai trò các vùng kinh tế, đô thị lớn; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số; củng cố quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo đồng thuận xã hội. Cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục đạt những kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của đất nước, của tỉnh, huyện và những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng

2.1. Làm rõ những kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2024

- Kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững, tiếp tục là điểm sáng của kinh tế toàn cầu: Kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát hiệu quả, tăng trưởng được thúc đẩy mạnh, các cân đối lớn được bảo đảm và có thặng dư cao; tổng kim ngạch xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng, đạt mức cao nhất từ trước tới nay; thu ngân sách Nhà nước đạt kết quả tích cực, vượt dự toán đề ra; bội chi ngân sách, nợ công, nợ Chính phủ và nợ nước ngoài quốc gia được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm trong giới hạn an toàn; đầu tư phát triển có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, đạt kết quả tích cực; phát triển doanh nghiệp tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện. Nhiều công trình giao thông quan trọng, quy mô lớn được đầu tư, nâng cấp, bảo đảm kết nối giữa các trung tâm kinh tế lớn, các vùng miền trong cả nước và giao thương quốc tế. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch tích cực, kinh tế số, kinh tế xanh đóng vai trò ngày càng quan trọng; công nghiệp phục hồi tích cực, là động lực quan trọng, dẫn dắt tăng trưởng, dự án nhà máy điện hạt nhân được tái khởi động; thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, du lịch phát triển mạnh; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khá; dịch vụ phục hồi tốt sau đại dịch Covid-19.

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư phát triển, đạt kết quả rõ nét. An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống Nhân dân được cải thiện; các chính sách xã hội, chính sách bảo trợ và các chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, người dân gặp khó khăn được triển khai kịp thời. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên; lực lượng lao động, tỷ lệ lao động có việc làm tăng, thu nhập bình quân tăng so với cùng kỳ năm 2023. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân với chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, xây dựng nhà ở xã hội được triển khai quyết liệt, bảo đảm “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng được ưu tiên, chú trọng; công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giáo dục thanh, thiếu niên, phát huy vai trò người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, thông tin truyền thông... được tăng cường.

- Công tác tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ được tiến hành khẩn trương, với sự quyết tâm của toàn hệ thống chính trị, bảo đảm “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả tập trung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, cải cách hành chính được chú trọng, có nhiều đổi mới trong cách chỉ đạo, cách làm với yêu cầu hoàn thiện thể chế là “đột phá của đột phá”; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần tiết giảm chi phí tuân thủ; tích cực xây dựng thể chế để xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong xây dựng pháp luật được triển khai mạnh mẽ và đạt nhiều kết quả tích cực.

- Quản lý tài nguyên, đất đai được tăng cường; kiểm soát ô nhiễm môi trường được quan tâm và đạt nhiều kết quả khả quan. Chú trọng huy động các

nguồn lực ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai quyết liệt các chương trình hành động phát triển xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng với mục tiêu hướng tới đưa phát thải ròng (Net Zero) bằng “0” vào năm 2050.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, thực hiện có hiệu quả, đạt nhiều kết quả quan trọng, gắn với tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân được tăng cường, cải thiện góp phần giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của công dân, bảo đảm an ninh chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; xử lý linh hoạt, chủ động, hiệu quả các tình huống, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; an toàn thông tin được tăng cường. Hoạt động đối ngoại diễn ra sôi động, liên tục, đạt nhiều thành tựu quan trọng, có tính lịch sử, tạo thuận lợi, thời cơ mới để phát triển kinh tế - xã hội và góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác phát triển, tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

2.2. Tuyên truyền những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng

- Khẳng định sau 40 năm đổi mới, từ một nước kém phát triển, quy mô nền kinh tế nhỏ bé, Việt Nam đã vươn lên thuộc nhóm 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới, với quy mô thương mại nằm trong Top 20 quốc gia hàng đầu. Việt Nam cũng trở thành mắt xích quan trọng trong 16 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), kết nối với 60 nền kinh tế chủ chốt trên toàn cầu và khu vực. Từ một quốc gia từng bị bao vây, cô lập, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, xây dựng quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện với 30 nước, bao gồm tất cả các thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (P5), các cường quốc, đảm nhiệm nhiều trọng trách và trở thành thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; lợi ích quốc gia, dân tộc được bảo đảm. Đời sống Nhân dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, được Liên hợp quốc và bạn bè quốc tế xem như một điểm sáng về xóa đói giảm nghèo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; hoàn thành về đích sớm các mục tiêu Thiên niên kỷ. Tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, quốc phòng, an ninh không ngừng nâng cao; tham gia đóng góp tích cực duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

- Phân tích những nhân tố làm nên thành tựu to lớn sau 40 năm đổi mới đất nước, trong đó nhấn mạnh, làm sâu sắc những nhân tố mang tính quyết định như: Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự

cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc.

2.3. Tuyên truyền kết quả nổi bật thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2024

Năm 2024, trước những khó khăn, phức tạp từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có nhiều diễn biến, huyện Yên Bình phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là hậu quả đặc biệt lớn của cơn bão số 3 (Yagi) gây ra, song, với tinh thần “Quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo, bút phá, hiệu quả”, các cấp ủy, chính quyền, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân các dân tộc trong huyện đã đoàn kết, chung sức, đồng lòng, từng bước vượt qua khó khăn, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, đạt được những kết quả khá căn bản và toàn diện, tạo tiền đề quan trọng, động lực thúc đẩy phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XXIII Đảng bộ huyện, nổi bật là:

- Về phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới: Các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất nông lâm nghiệp năm 2024 cơ bản hoàn thành. Tổng đàn gia súc chính 145.100 con, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2023; sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại đạt 17.730 tấn, tăng 22,78% so với cùng kỳ năm 2023. Có 08 sản phẩm OCOP đăng ký mới năm 2024, đạt 200% kế hoạch tỉnh, Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,8% bằng 100,2% kế hoạch tỉnh giao, bằng 98,03% kế hoạch huyện. Hoàn thành xây dựng 31 thôn nông thôn mới kiểu mẫu, nâng tổng số thôn nông thôn mới kiểu mẫu toàn huyện lên 48/160 thôn, 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu (xã Hán Đà và xã Đại Đồng), nâng tổng số xã nông thôn mới kiểu mẫu của huyện lên 03 xã; hoàn thành 10 chỉ tiêu thuộc 05 tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao.

- Về sản xuất công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn đạt 6.9914 tỷ đồng, tăng 13,67% so với cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 136 triệu USD, tăng 20,25% so với cùng kỳ năm 2023. Thành lập mới được 51 doanh nghiệp; 12 hợp tác xã; 60 tổ hợp tác. Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 6.550 tỷ đồng, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2023.

Năm 2024 huyện đã thu hút được 356.240 lượt khách; doanh thu từ du lịch đạt 312,14 tỷ đồng. Triển khai hiệu quả một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Thu ngân sách đạt 325 tỷ đồng, bằng 78,13% kế hoạch tỉnh, bằng 70,65% kế hoạch huyện.

- Lĩnh vực văn hoá - xã hội: Triển khai hiệu quả các giải pháp nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân Yên Bình, xây dựng con người Yên Bình “Thân thiện, nhân ái, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập”; phát triển văn hoá thông tin cơ sở; triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2024; xây dựng thôn, tổ dân phố “sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh”...

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Hoàn thành chương trình năm học 2023- 2024

với tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp học đạt trên 98,5%; tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2024-2025 và kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2024, Kết quả thi tốt nghiệp THPT đạt 99,91%. Giáo dục mũi nhọn được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, trong năm học có 63/105 học sinh dự thi đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024 (07 giải nhì, 24 giải 32 giải khuyến khích), tổng giải xếp thứ 2/11 đoàn tham gia, chất lượng giải xếp thứ 5/11 đoàn tham gia. Thực hiện các chỉ tiêu giáo dục năm 2024 đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra, 56 trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 101,83% kế hoạch tỉnh, đạt 100% kế hoạch huyện.

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được duy trì thực hiện tốt, không để phát sinh dịch bệnh nguy hiểm. Công tác y tế dự phòng được chú trọng, tăng cường giám sát, chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời không để phát sinh các ổ dịch nguy hiểm. Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh từng bước được cải thiện, số lượt điều trị nội trú là 9.226 lượt, công suất sử dụng giường bệnh đạt 102,7%. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccine đạt 99,8%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng 12,9%, giảm 0,2% so với cùng kỳ năm 2023. Quyết liệt thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ BHYT, tỷ lệ tham gia BHYT toàn huyện đạt 98% kế hoạch; duy trì 24/24 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm chăm lo, tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2024. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng, gia đình chính sách, người có công; triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ làm nhà ở gắn với làm nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện năm 2024, có 98/110 nhà đã khởi công (76 nhà đã hoàn thành), đạt 90% kế hoạch. Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều so với năm trước (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 đạt 2,98%, đạt kế hoạch, trong đó tỷ lệ hộ nghèo giảm so với năm trước là 2,41%, tỷ lệ hộ cận nghèo giảm so với năm trước là 0,57%.

Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn huyện; giải quyết việc làm cho 3.710 lao động; chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp cho 1.110 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ đạt 50%. Thực hiện tuyển mới đào tạo nghề cho 3.148 lao động; phối hợp các cơ quan, doanh nghiệp tiếp tục tư vấn, giới thiệu cho 120 lao động đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; các vấn đề phát sinh được tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm, không phát sinh phức tạp. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai quyết liệt, tạo được sự đồng thuận trong hệ thống chính trị, sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân.

- Công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp được tiến hành khẩn trương, bảo đảm đúng tiến độ; chủ động triển khai thực hiện một số nhiệm vụ có chất lượng, hiệu quả, nhất là trong công tác xây dựng văn kiện Đại hội XXIV Đảng bộ huyện.

- Việc tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” được triển khai bài bản, kịp thời.

3. Phân tích, dự báo một số yếu tố tác động đến nền kinh tế đất nước; làm sâu sắc các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của đất nước, của huyện

3.1. Những yếu tố tác động đến nền kinh tế đất nước

- Năm 2025, hòa bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế lớn, nhưng tình hình quốc tế, khu vực dự báo vẫn trong giai đoạn nhiều biến động với những thay đổi sâu sắc về chính trị, kinh tế, xã hội; nhiều khó khăn, thách thức mới xuất hiện, khó lường hơn; chủ nghĩa bảo hộ và xu hướng liên kết mới trên thế giới đặt ra nhiều thách thức. Triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu còn đối mặt với nhiều nguy cơ, rủi ro. Các thách thức an ninh phi truyền thống, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan... diễn biến bất thường.

- Triển vọng kinh tế - xã hội đất nước được đánh giá tích cực, dựa trên nền tảng chính sách kinh tế vĩ mô ổn định, các cải cách thể chế và nỗ lực phát triển hạ tầng; cùng với đó, việc thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế xanh và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh tiếp tục tạo động lực cho tăng trưởng bền vững. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn, tác động của những yếu tố bất lợi bên ngoài như tình trạng bất ổn an ninh, chính trị tại một số quốc gia, khu vực, biến động kinh tế toàn cầu, xu hướng bảo hộ thương mại... và khó khăn, thách thức khi nước ta là nước đang phát triển, nền kinh tế trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, có độ mở lớn, sức chống chịu và cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động thấp.

Năm 2025 được xác định là năm “tăng tốc, bứt phá”, tháo gỡ khó khăn, vượt qua thách thức, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 -2025; góp phần tạo cơ sở tiền đề, nền tảng vững chắc cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới, để trở thành quốc gia giàu mạnh, thịnh vượng và Nhân dân ngày càng hạnh phúc, ấm no. Cũng là năm thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; năm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; là năm có nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước như: 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

3.2. Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2025

- Tiếp tục tuyên truyền đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận mới về lĩnh vực kinh tế - xã hội, chú ý các nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển 06 vùng trọng điểm; Quy hoạch quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Quy hoạch các vùng trọng điểm; chiến lược phát triển các ngành mới, mũi nhọn, tạo động lực và mở rộng không gian cho phát triển...

- 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ nhằm tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; chú ý phân tích các giải pháp nhằm làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống; thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới giải pháp tăng năng suất lao động nhanh, cao và bền vững: (1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế là “đột phá của đột phá”; tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cơ chế, chính sách đủ mạnh để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. (2) Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn và có thặng dư cao; bội chi, nợ công trong giới hạn an toàn, hợp lý; giữ đà, giữ nhịp và tăng tốc, bứt phá, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 8%. (3) Huy động tối đa các nguồn lực xã hội, khai thác hiệu quả nguồn lực từ doanh nghiệp nhà nước, phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân. (4) Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia; nghiên cứu khai thác hiệu quả không gian vũ trụ, không gian biển, không gian ngầm. (5) Bảo đảm cung ứng điện trong mọi tình huống, đáp ứng nhu cầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng cả trước mắt và lâu dài. (6) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. (7) Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. (8) Bảo đảm ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

3.3. Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội của huyện năm 2025

Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XXIII Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025.

Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng. Thu hút đầu tư để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đặc biệt là tiềm năng du lịch Hồ Thác Bà, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện. Tập trung phát triển công nghiệp tạo nền tảng vững chắc cho kinh tế. Đẩy mạnh công tác chỉnh trang đô thị, tập trung đầu tư phát triển các thị tứ, đảm bảo phát triển đồng đều giữa các khu vực, giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh. Tích cực áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2025, trọng tâm là 40 chỉ tiêu chủ yếu:

- (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh 2010) đạt 9,0%.
- (2) Cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn 100%, trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 14,1%; Công nghiệp - Xây dựng: 61,2%; Dịch vụ: 20,4%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: 4,3%.
- (3) Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (thu nhập bình quân đầu người) đạt 62 triệu đồng/người/năm.
- (4) Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản (giá so sánh 2010): 3.150 tỷ đồng.
- (5) Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn (giá so sánh 2010): 7.500 tỷ đồng.
- (6) Giá trị sản xuất xây dựng (theo giá so sánh 2010): 4.850 tỷ đồng.
- (7) Tổng sản lượng lương thực có hạt: 29.750 tấn.
- (8) Tổng đàn gia súc chính: 155.000 con.
- (9) Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại: 17.500 tấn. Trong đó: Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đàn gia súc chính: 12.000 tấn.
- (10) Sản lượng khai thác thủy sản: 9.200 tấn.
- (11) Diện tích trồng rừng mới: 3.200 ha; Diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC: 4.000 ha; Lũy kế diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC: 16.786 ha.
- (12) Tiêu chí nông thôn mới: Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao 01 xã; Lũy kế xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao 8 xã; số xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 01 xã; Lũy kế số xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 04 xã; Số thôn công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: 15 thôn; Lũy kế số thôn công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu: 64 thôn.
- (13) Giá trị xuất khẩu hàng hóa: 150 triệu USD.
- (14) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: 7.500 tỷ đồng.
- (15) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 505 tỷ đồng.
- (16) Tổng vốn đầu tư phát triển: 5.600 tỷ đồng.
- (17) Số doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác thành lập mới: Doanh nghiệp thành lập mới: 50 DN; Hợp tác xã thành lập mới: 12 HTX; Tổ hợp tác thành lập mới: 40 THT.
- (18) Tỷ lệ đô thị hóa: 26,62%.
- (19) Số lượt khách du lịch đến huyện: 350.000 lượt khách. Trong đó: Khách quốc tế: 45.000 khách; Doanh thu từ du lịch: 300 tỷ đồng.
- (20) Số lao động được tạo việc làm mới: 3.500 người. Trong đó: Xuất khẩu lao động: 170 lao động.
- (21) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 76%. Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ: 55%.
- (22) Tuyển mới đào tạo nghề: 2.500 lao động. Trong đó: Trình độ cao đẳng, trung cấp: 700 lao động; Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn (lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người DTTS...): 500 lao động.

- (23) Số lao động nông thôn chuyển dịch sang phi nông nghiệp: 950 người.
- (24) Tỷ lệ giảm nghèo đa chiều so với năm trước (theo chuẩn nghèo từng giai đoạn): 0,96%, trong đó: Tỷ lệ hộ nghèo giảm so năm trước 0.81%; Tỷ lệ hộ cận nghèo giảm so năm trước: 0,15%.
- (25) Duy trì 100% tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn Quốc gia; số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2: 02 trường, Lưu ý số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn Quốc gia độ 2: 15 trường; Tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: 27,3%.
- (26) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng): 12,8%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (chiều cao): 20,5%.
- (27) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: 99,5%.
- (28) Tuổi thọ trung bình của người dân: 75 tuổi, trong đó số năm sống khoẻ tối thiểu 68,5 tuổi.
- (29) Chỉ số hạnh phúc của người dân: 72%.
- (30) Tổng số xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế: 23 xã; Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế: 100%.
- (31) Số giường điều trị, điều dưỡng: 283 giường; Số Bác sĩ/Vận dân: 5.
- (32) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 97%.
- (33) Tỷ lệ hộ dân được nghe, xem phát thanh truyền hình: 100%.
- (34) Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa: 87,9%; Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa: 85.3%.
- (35) Chỉ tiêu chuyển đổi số: Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định): 100%; Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản: 100%.
- (36) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%, trong đó tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: 15%.
- (37) Tỷ lệ thu gom xử lý chất thải rắn đô thị: 98%; Tỷ lệ thu gom xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn: 95%; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn: 83%.
- 38) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý: 100%.
- (39) Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn có hố xí hợp vệ sinh: 92%.
- (40) Tỷ lệ che phủ rừng: 54,8%.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính, gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao trình độ, đạo đức công vụ, trách nhiệm và năng lực thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đáp ứng yêu cầu nền hành chính kiến tạo phát triển, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh tuyên truyền công tác chuẩn bị, kết quả tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở

- Chỉ đạo và tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, thiết thực gắn với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các hoạt động tuyên truyền nhất là trên internet, mạng xã hội... để định hướng kịp thời.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình phối hợp thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua các phương tiện truyền thông, các sinh hoạt chính trị của tổ chức, đoàn thể.

- Làm tốt công tác vận động phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nắm bắt tư tưởng, tâm trạng cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân nảy sinh trước tác động của tình hình trong huyện, trong tỉnh, trong nước, khu vực và quốc tế.

3. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các phòng, cơ quan có liên quan

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy thực hiện hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm năm 2025; trong đó chú trọng những chủ trương, chính sách có tác động xã hội lớn, các vụ việc nổi cộm để có phương án thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

- Chỉ đạo hướng dẫn tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao du lịch, triển lãm, cổ động trực quan về các thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gắn với hoạt động các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, huyện tạo không khí thi đua, cổ vũ tinh thần lao động sáng tạo, ý chí vượt khó trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 và nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

- Tổ chức tốt các hoạt động thông tin cơ sở; quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin, truyền thông, nhất là việc phát hành các ấn phẩm truyền thông;

kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; ngăn chặn, tháo gỡ kịp thời việc phát tán thông tin xấu độc, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, diễn đàn, tin, bài phản ánh tình hình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và khí thế thi đua lao động, sản xuất ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cô vũ, động viên các phong trào thi đua yêu nước; phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong học tập, lao động sản xuất, phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, chăm lo đời sống nhân dân, phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, lan tỏa thông tin tích cực, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc vì sự phát triển bền vững của quê hương đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân, góp phần định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trước những vấn đề nổi cộm, vụ việc kinh tế - xã hội phức tạp, nhạy cảm, Nhân dân quan tâm.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy

- Chủ động nắm bắt tư tưởng, tình hình của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và những nội dung trái chiều, tiêu cực trên không gian mạng liên quan đến địa phương; dự báo và tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

- Tăng cường tham mưu hoạt động của Ban Chỉ đạo 35, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, trong đó chú trọng tuyên truyền về kinh tế - xã hội.

- Phối hợp thực hiện hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm năm 2025.

Trên đây là Hướng dẫn của Ban Dân vận và Tuyên giáo Huyện ủy tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, đề nghị các cấp ủy cơ sở, cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c).
- Ủy ban nhân dân huyện (p/h).
- Các cấp ủy cơ sở (t/h).
- Các ngành trong khối tuyên truyền (t/h).
- Lưu BTGDVHU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Huy Kiên